**Tiết 3**

**Luyện từ và câu**

**LUYỆN TẬP VỀ CÁCH NỐI CÁC VẾ CÂU GHÉP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù**

***- Phát triển năng lực ngôn ngữ***

Nhận biết được cách nối các vế câu ghép và nối được các vế câu ghép.

***- Phát triển năng lực văn học***

Cảm nhận được những hình ảnh đẹp và hiểu ý nghĩa của ngữ liệu.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết thảo luận nhóm),NL tự chủ và tự học,NL giả iquyết vấn đề và sáng tạo (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập:viết được đoạn văn tảp hong cảnh có hình ảnh,cảm xúc).Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

– GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ một số cảnh đep

– HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập hai; vở ô li hoặc vở bài tập.

**III .CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |
| --- |
| **A. Hoạt động khởi động** |
| - Giới thiệu bài: Ở những tiết học trước, các em đã được học về cách nối các vế câu ghép. Hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em luyện tập để củng cố hiểu biết về cách nối các vế câu ghép và vận dụng hiểu biết đó để sử dụng từ ngữ nối một số vế câu ghép**.** |  |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập:** |
| **HĐ1:Tìm hiểu cách nối các vế câu ghép (BT1)** |
| * GV mời 1 HS đọc BT1, cả lớp đọc thầm theo.
* GV có thể tổ chức cho HS làm việc theo nhóm mảnh ghép. Mỗi tổ là 1 nhóm

Vòng Chuyên gia: Mỗi nhóm làm 1 ýVòng Mảnh ghép: HS di chuyển về nhóm mới. Sao cho nhóm mới có đủ thành viên đã trao đổi ở 4 ý.Báo cáo, đánh giá: Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận-GV tổ chức cho HS đánh giá, chốt kiến thức. | HS đọc và xác định yêu cầu- HS làm việc theo nhómĐáp án:* Các vế câu ghép được nối trực tiếp với nhau, ngăn cách nhau bằng dấu phẩy.
* Các vế câu ghép được nối bằng cặp từ*đâu …đấy* (kết hợp với dấu phẩy).
* Các vế câu ghép được nối bằng kết từ*vì*.
* Các vế câu ghép được nối trực tiếp với nhau, ngăn cách nhau bằng dấu hai chấm.
 |
| **HĐ2:Thay kí hiệu bằng từ thích hợp(BT 2)** |
| * GVmời 1 HSđọc BT 2.

* HS làm việc độc lập để thực hiện BT.
* GVmời một số HS trình bày kết quả.
 | **Đáp án:*** **Vì** cuối tuần qua trời đẹp **nên** bốmẹ cho chúng em đi thăm vườn thú.
* **Tuy** rét vẫn kéo dài **nhưng** cây cối đã đâm chồi, nảy lộc.
* Nếu cây tre tượng trưng cho lòng ngay thẳng **thì** hoa sen tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam.
* Lao động **chẳng những** đem lại lợi ích cho cộng đồng **mà** nó còn giúp mỗi người khoẻ mạnh, nhanh nhẹn, khéo léo hơn.
 |
| * GV:Bt này rèn luyện cho các em

cách nối các vế câu ghép bằng cặp kết từ. |  |
| **HĐ3:Viết đoạn văn (BT3)** |  |
| * GVmời 1 HS đọc BT 3.
* HS quan sát tranh ảnh một số phong cảnh
* HS làm việc độc lập để thực hiện BT.
* GVmời một số HS trình bày kết quả. Đoạn văn cần có ít nhất một câu ghép, trong đó các vế câu được nối bằng một cặp từ có tác dụng tương tự kết từ, như: *chưa... đã...; vừa... đã...; càng... càng...; bao nhiêu... bấy nhiêu.*
 | - HS đọc bài tập.Tham khảo:* Ngày chưa tắt hẳn, trăng **đã** lên rồi. (Thạch Lam)
* Trời **càng** nắng gắt, hoa giấy **càng** bồng lên rực rỡ.(Trần Hoài Dương)
* Chiếc xe ngựa **vừa** đậu lại, tôi **đã** nghe tiếng ông từ trong nhà vọng ra.(Nguyễn Quang Sáng)
* Thuỷ Tinh dâng nước cao **bao nhiêu** thì SơnTinh làm núi cao lên **bấy nhiêu**. (Truyện *Sơn Tinh, Thuỷ Tinh*).
 |
| * GV nói thêm: BT này rèn luyện cho các em cách nối các vế câu ghép bằng những cặp từ có tác dụng nối, giống như kết từ (các đại từ thay thế *bao nhiêu, bấy nhiêu*; các phó từ *chưa, đã, vừa, càng* sẽ học ở lớp 7).

\* Củng cố dặn dò- Nhận xét tiết học- Nhắc nhở HS vận dụng tốt những cặp từ có tác dụng nối, giống như kết từ để nói và viết cho phù hợp. | - HS nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có)*

..............................................................................................................................................................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**